

Số: /KH-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 247/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội và Nghị quyết số 67/NQ-CP ngày 25/3/2026 của Chính phủ

Thực hiện Nghị quyết số 247/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội và Nghị quyết số 67/NQ-CP ngày 25/3/2026 của Chính phủ về tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 247/2025/QH15 của Quốc hội và Nghị quyết số 67/NQ-CP ngày 25/3/2026 của Chính phủ về tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường.

b) Tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương trong việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường.

c) Từng bước khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác bảo vệ môi trường; góp phần phát triển kinh tế - xã hội của thành phố theo hướng xanh, bền vững và kinh tế tuần hoàn; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức triển khai, theo dõi, giám sát và đánh giá việc thực hiện.

2. Yêu cầu:

a) Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

b) Bảo đảm việc tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả, có lộ trình cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố.

c) Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt sâu rộng Nghị quyết số 247/2025/QH15 của Quốc hội và Nghị quyết số 67/NQ-CP ngày 25/3/2026 của Chính phủ đến các sở, ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, các xã, phường, đặc khu và toàn thể Nhân dân.

2. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp chính quyền thành phố, huy động sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội và người dân trong công tác bảo vệ môi trường; xác định bảo vệ môi trường là trung tâm xuyên suốt trong tư duy, tầm nhìn và định hướng phát triển bền vững của thành phố.

3. Ban hành danh mục các nhiệm vụ triển khai thực hiện Nghị quyết số 247/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội và Nghị quyết số 67/NQ-CP ngày 25/3/2026 của Chính phủ tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

4. Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ chuyển đổi xanh, bảo vệ môi trường.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai, thực hiện Kế hoạch, bảo đảm đúng mục tiêu, nhiệm vụ đã được phê duyệt.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch tuân thủ các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đấu thầu, đầu tư công và các quy định pháp luật khác có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Giám đốc các Sở, ban, ngành trên địa bàn thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan bám sát nội dung Kế hoạch này, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai thực hiện bằng các hình thức phù hợp; ưu tiên, thúc đẩy khuyến khích nguồn vốn xã hội hóa cho truyền thông, giáo dục về bảo vệ môi trường; bảo đảm lồng ghép tối đa các nhiệm vụ, nội dung trong quá trình thực hiện Kế hoạch với các quy hoạch, chiến lược, kế hoạch có liên quan nhằm bảo đảm hiệu quả và tối ưu nguồn lực thực hiện; báo cáo việc thực hiện Kế hoạch khi có yêu cầu.

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Là cơ quan đầu mối, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch.

b) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai các chiến lược, chương trình, đề án, kế hoạch do Trung ương, Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành về bảo vệ môi trường.

c) Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Sở Tài chính:

a) Trên cơ sở tổng hợp, đề xuất của các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định bố trí kinh phí giao các đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch từ nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách cấp thành phố theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố cân đối, bố trí kế hoạch vốn từ nguồn ngân sách thành phố theo giai đoạn trên cơ sở đề xuất danh mục chương trình, dự án, nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu.

3. Sở Xây dựng:

a) Chủ trì triển khai các chương trình, dự án về thoát nước đô thị, chống ngập, xử lý nước thải đô thị theo các nhiệm vụ Trung ương, Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố giai đoạn 2025 – 2030 và các năm tiếp theo.

b) Hướng dẫn áp dụng tiêu chí công trình xây dựng xanh, tiết kiệm năng lượng, vật liệu xanh; kiểm soát bụi và khí thải từ hoạt động giao thông, xây dựng.

c) Lồng ghép yêu cầu phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu vào quy hoạch đô thị, hạ tầng kỹ thuật, không gian ngầm đô thị.

d) Kiểm tra tuân thủ quy định môi trường tại các dự án phát triển đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư trong hoạt động xây dựng.

4. Sở Công Thương:

a) Phối hợp thực hiện nhiệm vụ giảm phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực công nghiệp và quản lý môi trường tại các cụm công nghiệp.

b) Tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố trong việc chuyển đổi năng lượng công bằng, áp dụng năng lượng tái tạo; quản lý việc sử dụng năng lượng tại các cơ sở sản xuất.

5. Sở Y tế:

a) Tổ chức quản lý, thu gom và xử lý chất thải y tế; đôn đốc cơ sở y tế hoàn thành thủ tục hành chính về bảo vệ môi trường và đầu tư xây dựng công trình bảo vệ môi trường theo quy định; kiểm soát nguy cơ ô nhiễm môi trường từ các cơ sở y tế công lập và tư nhân.

b) Triển khai các chương trình truyền thông sức khỏe liên quan ô nhiễm không khí, nước, hóa chất, rác thải.

c) Phát triển, thí điểm và nhân rộng các mô hình quản lý nước sạch, vệ sinh môi trường và các công nghệ tiết kiệm năng lượng, quản lý chất thải giảm phát thải khí nhà kính trong các cơ sở y tế.

d) Lồng ghép nội dung ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành y tế vào các chương trình, dự án, nhiệm vụ.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo:

a) Phối hợp lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường vào chương trình giáo dục các cấp, giáo dục địa phương và các hoạt động ngoại khóa theo quy định.

b) Khuyến khích triển khai mô hình “Trường học xanh - an toàn”, xây dựng các câu lạc bộ “Thanh niên xanh” trong các cơ sở giáo dục, phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị.

7. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Chủ trì triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học liên quan dự báo, đánh giá rủi ro, công nghệ xử lý môi trường.

b) Hỗ trợ ứng dụng đổi mới sáng tạo, công nghệ xanh, công nghệ tuần hoàn trong sản xuất - tiêu dùng.

c) Tư vấn tiêu chuẩn - quy chuẩn kỹ thuật cho các dự án về môi trường, tài nguyên, năng lượng.

8. Công an thành phố:

a) Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về môi trường, tập trung đối với khu công nghiệp, cụm công nghiệp và làng nghề; kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm gây ô nhiễm môi trường.

b) Tăng cường phòng cháy, chữa cháy tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, cơ sở xử lý chất thải, kho hóa chất; kiểm soát vận chuyển chất thải nguy hại.

9. Các cơ quan báo chí, truyền thông:

a) Thực hiện các chiến dịch truyền thông về bảo vệ môi trường.

b) Tổ chức các cuộc thi sáng kiến môi trường cấp xã, truyền thông về hạn chế đốt rơm rạ, phân loại rác tại nguồn.

c) Tuyên truyền về mô hình, mô phỏng rủi ro thiên tai, cảnh báo thời tiết cực đoan.

10. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các đơn vị có liên quan:

a) Rà soát, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch cụ thể để thực hiện các nội dung của Nghị quyết số 247/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội, Nghị

quyết số 67/NQ-CP ngày 25/3/2026 của Chính phủ và các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; ưu tiên huy động nguồn vốn xã hội hóa cho truyền thông, giáo dục về bảo vệ môi trường; lồng ghép tối đa các nhiệm vụ, nội dung trong quá trình thực hiện Kế hoạch với các quy hoạch, chiến lược, kế hoạch có liên quan nhằm bảo đảm hiệu quả và tối ưu nguồn lực thực hiện.

b) Ưu tiên bố trí nguồn lực và chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, bảo đảm tiến độ và chất lượng.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố trên địa bàn thành phố theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Kế hoạch này và các văn bản pháp luật có liên quan; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tham gia công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, xây dựng và nhân rộng các mô hình bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Trên đây là Kế hoạch của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết số 247/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội và Nghị quyết số 67/NQ-CP ngày 25/3/2026 của Chính phủ; yêu cầu các Sở, ban, ngành thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (*qua Sở Nông nghiệp và Môi trường*) để được chỉ đạo, giải quyết, tháo gỡ./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch;
- PCT TT Lê Anh Quân;
- Như mục IV;
- CVP, PCVP Phạm Anh Tuấn;
- Các phòng: NNMT, NVKTGS;
- Lưu: VT, T.L.Khiết.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Anh Quân

PHỤ LỤC

Danh mục các nhiệm vụ triển khai thực hiện Nghị quyết số 247/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội và Nghị quyết số 67/NQ-CP ngày 25/3/2026 của Chính phủ
(Kèm theo Kế hoạch số/KH-UBND ngày.....tháng.....năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ hoàn thành	Ghi chú
I. Các nhiệm vụ đến hết năm 2026					
1	Tổ chức rà soát, đánh giá và cập nhật, điều chỉnh trong trường hợp cần thiết các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch có liên quan đến bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.	Sở Nông nghiệp và Môi trường UBND xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	2026	Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý
2	Cải thiện chất lượng môi trường một số đoạn sông bị ô nhiễm nghiêm trọng trên các sông thuộc hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Xây dựng; Sở Tài chính; UBND các xã, phường thuộc khu vực thủy lợi Bắc Hưng Hải	Các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	2026	Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý
3	Rà soát, cập nhật kế hoạch giảm phát thải khí nhà kính cho từng ngành, lĩnh vực phù hợp với đóng góp do quốc gia tự quyết định giai đoạn 2026-2035	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Xây dựng; Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu và các đơn vị có liên quan	2026	Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý

II. Các nhiệm vụ đến năm 2030 và các năm tiếp theo					
A. Nhóm nhiệm vụ về phòng ngừa, kiểm soát và ngăn chặn từ sớm, từ xa các nguy cơ gây ô nhiễm, sự cố môi trường; dự báo sớm tác động của biến đổi khí hậu					
1	Nâng cao năng lực quan trắc, dự báo, cảnh báo sớm về môi trường và tác động của biến đổi khí hậu.	Sở Nông nghiệp và Môi trường UBND xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	2026 - 2030 và các năm tiếp theo	Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý
2	Kiểm soát chặt chẽ các yêu cầu về môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu đối với các dự án đầu tư từ khâu phê duyệt dự án thông qua hoạt động thẩm định đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường. Nâng cao chất lượng thực hiện giám sát chặt chẽ, phòng ngừa đối với các cơ sở thuộc loại hình có nguy cơ gây ô nhiễm, sự cố môi trường cao.	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Công an thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu và các đơn vị có liên quan	2026 - 2030 và các năm tiếp theo	Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý
3	Nâng cao chất lượng hoạt động thẩm định, đánh giá công nghệ sản xuất để kiểm soát, ngăn chặn hiệu quả việc nhập khẩu công nghệ cũ, lạc hậu, có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu và các đơn vị có liên quan	2026 - 2030 và các năm tiếp theo	
4	Chủ động di dời các cơ sở sản xuất trong cụm công nghiệp, làng nghề gây ô nhiễm, đặc biệt là tại các cụm công nghiệp, làng nghề xen lẫn với khu dân cư tới địa điểm có quy hoạch phù hợp, ưu tiên.	Sở Công Thương; UBND xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	2026 - 2030	Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý

B. Nhóm nhiệm vụ về khắc phục, cải thiện chất lượng môi trường					
1	Đẩy mạnh điều tra, đánh giá, phân loại, lập và thực hiện kế hoạch cải tạo, phục hồi khu vực đất bị ô nhiễm nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng trên địa bàn	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu và các đơn vị có liên quan	2026 - 2030 và các năm tiếp theo	
2	Xử lý dứt điểm các cơ sở, làng nghề gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.	UBND xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	2027	
3	Kiểm soát chặt chẽ khí thải của phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; hạn chế phương tiện giao thông gây ô nhiễm môi trường không khí tại các khu vực nội thành, nội thị theo phân vùng môi trường; thực hiện lộ trình chuyển đổi xanh phù hợp trong hoạt động giao thông vận tải gắn với đầu tư hạ tầng và các cơ chế, chính sách hỗ trợ người dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội; có biện pháp loại bỏ phương tiện cơ giới không đủ tiêu chuẩn lưu hành gây ô nhiễm môi trường.	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu và các đơn vị có liên quan	2026 - 2030	
4	Triển khai có hiệu quả Kế hoạch hành động quốc gia về khắc phục ô nhiễm và quản lý chất lượng môi trường không khí giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan		2026 và các năm tiếp theo	Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý
5	Quản lý chặt chẽ chất thải phát sinh từ hoạt động giao thông, xây dựng, đặc biệt tại các đô thị và hoạt động đốt phụ phẩm nông nghiệp. Phân đấu đến năm 2030, tại Hải Phòng, nồng độ bụi	Sở Xây dựng, UBND xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	2026 - 2030 và các năm tiếp theo	

	PM2.5 trung bình năm giảm tối thiểu 10% so với mức trung bình năm 2024				
C. Nhóm nhiệm vụ về tăng cường hiệu quả quản lý chất thải rắn và chất thải nguy hại					
1	Thực hiện các biện pháp thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững, giảm phát sinh chất thải	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu và các đơn vị có liên quan	2026 - 2030 và các năm tiếp theo	
2	Thực hiện nghiêm quy định về thu gom, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại hộ gia đình, cá nhân phù hợp với điều kiện, hạ tầng kỹ thuật của từng địa phương; đẩy mạnh thu hồi chất thải có khả năng tái chế.	UBND xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	2026 - 2030 và các năm tiếp theo	
3	Chuyển đổi công nghệ xử lý chất thải rắn sinh hoạt tiên tiến, thân thiện với môi trường, ưu tiên tái chế, xử lý chất thải kết hợp thu hồi năng lượng thay cho chôn lấp. Tập trung cải tạo, nâng cấp và xử lý ô nhiễm môi trường tại các bãi chôn lấp chất thải không hợp vệ sinh, các khu vực bị ô nhiễm do chất thải gây ra.	Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	2026 - 2030 và các năm tiếp theo	
4	Quản lý chặt chẽ, tăng cường tái chế, tái sử dụng chất thải rắn công nghiệp, đặc biệt là chất thải nguy hại, chất thải rắn công nghiệp phải kiểm soát.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu và các đơn vị có liên quan	2026 - 2030 và các năm tiếp theo	Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý
5	Nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng công nghệ tái chế, xử lý pin, ắc quy xe điện, pin mặt trời và các loại chất thải phát sinh từ hoạt động chuyển đổi xanh; hoàn thiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ	Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp		2026 - 2030 và các năm tiếp theo	Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ

	thuật, hướng dẫn kỹ thuật, hướng dẫn sử dụng để đẩy mạnh hoạt động tái sử dụng nước thải, tái chế, xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường (tro, xỉ, thạch cao,...) làm nguyên liệu sản xuất, vật liệu xây dựng san lấp mặt bằng,...góp phần thúc đẩy kinh tế tuần hoàn.	và Môi trường; các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND xã, phường, đặc khu			vụ và phạm vi quản lý
6	Đẩy mạnh mô hình xử lý chất thải y tế nguy hại theo mô hình tập trung hoặc theo cụm đối với chất thải y tế lây nhiễm.	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu và các đơn vị có liên quan	2026 - 2030 và các năm tiếp theo	
7	Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, sửa đổi hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi các văn bản có liên quan để bảo đảm việc hạch toán, tính đúng, tính đủ các chi phí quản lý chất thải y tế vào chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.	Sở Y tế UBND xã, phường, đặc khu	Sở Tài chính	2026 - 2030 và các năm tiếp theo	Thực hiện theo thẩm quyền theo quy định của pháp luật
8	Phát triển mạnh ngành công nghiệp tái chế, khuyến khích sử dụng, tiêu thụ các sản phẩm từ quá trình xử lý chất thải rắn để góp phần thúc đẩy kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế các-bon thấp, hài hòa với tự nhiên và thân thiện với môi trường.	Sở Công thương Sở Tài chính Ban Quản lý khu kinh tế Hải Phòng	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu và các đơn vị có liên quan	2026 - 2030 và các năm tiếp theo	Thực hiện theo thẩm quyền theo quy định của pháp luật
9	Thúc đẩy các mô hình hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, liên minh tái chế, các mô hình liên kết vùng, liên kết đô thị với nông thôn và các mô hình khác nhằm phát triển kinh tế tuần hoàn.	Sở Tài chính Ban Quản lý khu kinh tế Hải Phòng	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu và các đơn vị có liên quan	2026 - 2030 và các năm tiếp theo	Thực hiện theo thẩm quyền theo quy định của pháp luật

10	Phát triển và nhân rộng mô hình nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp xanh và nông nghiệp hữu cơ; chuyển đổi cách tiếp cận từ nông nghiệp nâu sang nông nghiệp xanh; thúc đẩy ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ trong chăn nuôi và xử lý chất thải. rà soát các quy hoạch nuôi trồng thủy sản để bảo đảm gắn nuôi trồng, chế biến thủy sản với mục tiêu bảo vệ môi trường, phát triển du lịch ven biển.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch; Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu và các đơn vị có liên quan	2026 - 2030 và các năm tiếp theo	
11	Từng bước xây dựng và triển khai cơ chế thu gom, tiếp nhận và xử lý ngư cụ và chất thải nhựa phát sinh từ các hoạt động kinh tế biển, trọng tâm là ngư cụ khai thác thủy sản đã qua sử dụng hoặc thất lạc, thông qua hệ thống cảng cá, khu neo đậu và kết nối với các cơ sở xử lý, tái chế trên đất liền, nhằm hạn chế rác thải nhựa xâm nhập ra biển.	UBND xã, phường, đặc khu có biển	Các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	2026 - 2030 và các năm tiếp theo	
<i>D. Nhóm nhiệm vụ về nâng cao hiệu quả tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường</i>					
1	Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường.	Thanh tra thành phố; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban Quản lý khu kinh tế Hải Phòng; UBND xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	2026 - 2030 và các năm tiếp theo	Thực hiện theo thẩm quyền theo quy định của pháp luật

2	Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về môi trường, tập trung đối với khu công nghiệp, cụm công nghiệp và làng nghề	Công an thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu và các đơn vị có liên quan	2026 - 2030 và các năm tiếp theo	
<i>E. Nhóm nhiệm vụ về nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu</i>					
1	Phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường, giảm thiểu phát sinh, phân loại, thu gom, xử lý rác thải; thực hiện công khai thông tin về môi trường nhằm tạo điều kiện cho cộng đồng, người dân tham gia hoạt động bảo vệ môi trường	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu và các đơn vị có liên quan	2026 - 2030 và các năm tiếp theo	
2	Đẩy mạnh và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, tài liệu tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân trong thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, thay đổi hành vi, thói quen, lối sống và chủ động tham gia có trách nhiệm và thân thiện với môi trường; chú trọng biên soạn tài liệu tuyên truyền bằng tiếng dân tộc thiểu số; phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng, các tổ chức tôn giáo để vận động nhân dân tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.	Sở Nông nghiệp và Môi trường UBND xã, phường, đặc khu	Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; Báo và Đài phát thanh, truyền hình thành phố	2026 - 2030 và các năm tiếp theo	Thực hiện theo thẩm quyền theo quy định của pháp luật
3	Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục bảo vệ môi trường vào chương trình giáo dục mầm non, chương trình giáo dục phổ thông và các hoạt động giáo dục chính khóa, ngoại khóa	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu và các đơn vị có liên quan	2026 - 2030 và các năm tiếp theo	

4	Phát triển và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; gắn tiêu chí môi trường với các phong trào toàn dân bảo vệ môi trường	UBND xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	2026 - 2030 và các năm tiếp theo	
G. Nhóm nhiệm vụ về tăng cường nguồn lực và hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường					
1	Kiên toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp gắn với đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các lực lượng khác làm việc trong lĩnh vực môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu và các đơn vị có liên quan	2026 - 2030 và các năm tiếp theo	Thực hiện theo thẩm quyền theo quy định của pháp luật
2	Tăng cường hiệu quả của bộ phận, cán bộ tham mưu, thực hiện công tác bảo vệ môi trường tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ trong các tập đoàn, doanh nghiệp nhà nước; khuyến khích đối với các doanh nghiệp ngoài nhà nước.	Sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu		2026 - 2030 và các năm tiếp theo	Thực hiện theo phạm vi quản lý và chức năng, nhiệm vụ
3	Xây dựng và triển khai các chương trình tín dụng xanh, ưu tiên đầu tư cho các dự án ứng dụng công nghệ giảm phát thải khí nhà kính, kinh tế tuần hoàn, năng lượng tái tạo và xử lý ô nhiễm môi trường	Các tổ chức tín dụng trên địa bàn thành phố	Sở Tài chính, UBND xã, phường, đặc khu	2026 - 2030 và các năm tiếp theo	
4	Đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, trong đó ưu tiên vào một số lĩnh vực then chốt như: công nghệ tái chế, xử lý chất thải, kinh tế tuần hoàn; ứng dụng chuyển đổi số trong bảo vệ môi trường; quản lý và vận hành thị trường các-bon trong nước, kiểm kê và giảm	Sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu, các đơn vị có liên quan		2026 - 2030	Thực hiện theo phạm vi quản lý và chức năng, nhiệm vụ

	phát thải khí nhà kính, triển khai giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu; phòng ngừa, giảm thiểu tác động môi trường, ô nhiễm môi trường, quan trắc và cảnh báo môi trường.				
5	Đẩy mạnh liên kết giữa cơ quan quản lý nhà nước, viện nghiên cứu, trường đại học và doanh nghiệp nhằm hình thành hệ sinh thái đào tạo – nghiên cứu - ứng dụng trong bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu	Sở, ban, ngành, các đơn vị có liên quan	Các Viện nghiên cứu, Trường đại học trên địa bàn thành phố, UBND xã, phường, đặc khu	2026 - 2030	
6	Thực hiện các giải pháp, cơ chế đãi ngộ để thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao tham gia công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.	Sở Nội vụ, UBND xã, phường, đặc khu, các đơn vị có liên quan	Các Trường đại học	2026 - 2030	Theo chức năng, nhiệm vụ
7	Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm xây dựng đồng bộ các công trình hạ tầng môi trường thiết yếu như: hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị; hệ thống thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải phù hợp cho từng loại rác, các nhà máy tái chế, xử lý rác thải hữu cơ, chất thải nguy hại; cải thiện và phục hồi môi trường các lưu vực sông; thích ứng với biến đổi khí hậu; hỗ trợ hoạt động chuyển đổi xanh, giảm phát thải khí nhà kính, vận hành thị trường các-bon.	Sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu, các đơn vị có liên quan		2026 - 2030	Thực hiện theo phạm vi quản lý và chức năng, nhiệm vụ
8	Đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ chiến lược trong bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, tập trung vào: giám sát, đánh giá, phân tích và cảnh báo môi trường;	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và Môi trường, các Sở, ban, ngành liên quan;	2026 - 2030 và các năm tiếp theo	

	tái chế, xử lý chất thải; cải tạo, phục hồi môi trường và bảo tồn hệ sinh thái; phát triển năng lượng sạch, giảm phát thải các-bon		UBND xã, phường, đặc khu		
	Xây dựng và thực hiện các chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; phát triển các chuyên ngành khoa học mũi nhọn trong tái chế chất thải, sản xuất vật liệu thân thiện với môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu và các đơn vị có liên quan	2026 - 2030 và các năm tiếp theo	
9	Xây dựng và nhân rộng các giải pháp, mô hình thành phố, đô thị sinh thái thông minh, giao thông thông minh và quản lý năng lượng thông minh.	Sở Xây dựng Sở Công Thương UBND xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	2026 - 2030 và các năm tiếp theo	Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý
10	Đẩy mạnh thu hút các doanh nghiệp lớn đầu tư vào Hải Phòng, thông qua đó thúc đẩy các hoạt động chuyển giao công nghệ, tiếp nhận và làm chủ công nghệ lõi, công nghệ nguồn về bảo vệ môi trường, chuyển đổi xanh.	Sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu và các đơn vị có liên quan		2026 - 2030 và các năm tiếp theo	Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý